

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2023/HSST
Ngày: 28/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Minh Trang.

Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Thư ký tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyễn - Kiểm sát viên- Tại điểm cầu trung tâm; Ông Phùng Văn Huân- Kiểm sát viên – Tại điểm cầu thành phần.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, xét xử trực tuyến tại các điểm cầu. Điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/HSST ngày 07/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu TT, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là chị: Nguyễn Thị Hương N, sinh năm 1988; Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 18/2015/HSST ngày 09/4/2015, Nguyễn văn H bị Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù 01/12/2016 và chấp hành xong án phí ngày 23/7/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Hà Văn T**, sinh năm 1996, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Xóm N, xã MH, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hà Văn Tt và bà Vi Thị Oh; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là chị: Lò Thị Bg; Bị cáo có một con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 28/4/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Văn G, sinh năm 2004;

ĐKHKTT: Bản PC, Xã PH, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Ngọc L;

+ Bà Phan Thị Hg.

Anh Giáp, anh Lâm, bà Hg vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn H và Hà Văn T là bạn quen biết nhau từ trước, H, T đã thống nhất với nhau, H bỏ tiền và trực tiếp đi mua ma túy về để H, T cùng bán, sau khi bán xong thì T sẽ đưa hết tiền cho H, T được hưởng lợi là sử dụng ma túy và H sẽ cho T tiền từ việc hưởng lời bán ma túy nên ngày 22/4/2023, Nguyễn Văn H, đi xe ô tô khách đến khu vực đường tàu ở TP. Hải Phòng (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể), gặp và mua ma túy của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ), gồm: 01 túi ma túy Heroine với giá 500.000 đồng và 02 túi ma túy với giá 300.000 đồng, tổng tiền là 800.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua xong, H cất giấu ma túy trong người và đi về. Đến chiều ngày 25/4/2023, H mang số ma túy trên đến phòng trọ của Hà Văn T ở khu ĐL, phường AQ, thành phố Hải Dương. Sau đó, H và T vào phòng trọ của Hà Thanh Th, sinh năm: 1999 là em ruột của T ở cùng khu trọ (Th đang đi làm ở công ty không có ở nhà). Tại đây, H và T ngồi chia túi ma túy Heroine thành 08 gói giấy nhỏ thì H giữ 04 gói, T giữ 04 gói và thỏa thuận, thống nhất với nhau, như sau: Đối với số ma túy Heroine thì H và T sử dụng và nếu có khách mua thì bán với giá 200.000 đồng/01 gói, nếu bán hết thì sẽ được 1.600.000 đồng, hưởng lợi 1.100.000 đồng; 02 gói ma túy đá, Huân bảo với Tân tìm người để bán với giá 400.000 đồng/ 01 gói, nếu bán hết sẽ được 800.000 đồng, hưởng lợi 500.000 đồng. 02 túi ma túy đá này được T cất giấu tại phòng trọ của Hà Thanh Th (Th không có nhà không biết việc T và H cất ma túy tại phòng trọ của mình) với mục đích để bán kiếm lời. Vào tối ngày 25/4/2023, Vũ Quang G, sinh năm: 2004, trú tại: BPC, xã PH, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (hiện đang làm công nhân ở khu công nghiệp Nam Sách) liên hệ với H hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroin thì H đồng ý và hẹn gặp nhau ở thôn Hảo Quan, xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách để giao dịch mua, bán ma túy. Hồi 22 giờ 20 phút cùng ngày, H gặp G ở rìa đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Hảo Quan, xã

Đồng Lạc, huyện Nam Sách, lúc này G đưa H 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng trả tiền mua ma túy, H nhận tiền, đút vào túi quần phía trước bên trái của H và đưa cho G 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,012 gam thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Vũ Văn G 01 gói giấy màu trắng kích thước 1,8 cm x 0,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine; trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn H 01 tờ tiền polime, mệnh giá 500.000 đồng. H và G đã thừa nhận hành vi mua, bán trái phép chất ma túy của mình. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản, quản lý, niêm phong tang vật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Hà Văn T và Hà Thanh Th ở khu ĐL phường AQ, thành phố Hải Dương, trước khi khám xét T đã đầu thú khai nhận hành vi cất giấu ma túy ở nhà trọ của Th. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ tại phòng trọ của Hà Thanh Th 02 túi ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,279 gam mà H và T đã cất giấu trước đó. Đến 03 giờ 15 phút, ngày 26/4/2023, Hà Văn T đã đến Công an huyện Nam Sách khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Tại Kết luận giám định số 243/KL-KTHS ngày 26/04/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gói trong giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì thứ nhất khối lượng là 0,012 gam, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,279 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKS-NS ngày 06/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Huân và Hà Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Hà Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định thu án phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 28 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/4/2023.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 25 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có kinh tế, tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì số 234/KL-KTHS của PC09 Công an tỉnh Hải Dương ký hiệu T1, bên trong có 01 (một) mảnh giấy trắng và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

+ 01 (một) phong bì số 234/KL-KTHS của PC09 Công an tỉnh Hải Dương ký hiệu T2 bên trong có 0,224gam ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định; 02 (Hai) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) sim điện thoại số: 0363922689.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ; trả lại cho bị cáo Hà Văn Tân 300.000đ.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 13 PROMAX màu xanh dương (tình trạng máy không hoạt động, không kiểm tra IMEI, sê ri máy).

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/4/2023, Nguyễn Văn H đi đến khu vực đường tàu ở Hải Phòng mua 800.000 đồng tiền ma túy, sau đó thống nhất với Hà Văn T chia nhỏ thành các túi nhỏ để bán kiếm lời. Hồi 22 giờ 20 phút, ngày 25/4/2023, tại rìa đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Hải Quan, xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, H có hành vi bán trái phép cho Vũ Quang G, sinh năm 2004, trú tại bản PC, xã PH, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,012 gam (mục đích Giáp mua ma túy để sử dụng cho bản thân) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách bắt quả tang, thu giữ vật chứng. H khai nhận số ma túy trên do H mua về để cùng với Hà Văn T bán kiếm lời. Trước khi khám xét nơi ở của T và Th, T đầu thú khai nhận hành vi cất giấu ma túy mục đích bán kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Nam Sách đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp và thu giữ 02 gói ma túy, loại

Methamphetamine, mà H, T cất giấu, có khối lượng 0,279 gam. Đến 03 giờ 15 phút, ngày 26/4/2023, Hà Văn T đến Công an huyện Nam Sách khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo cất giấu trái phép 0,012 gam Heroine và 0,279gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo bị cáo ra trước tòa án để xét xử với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Việc các bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy Heroine và 0,279 gam loại Methamphetamine mục đích bán kiếm lời. Đồng thời ma túy đã có tác hại rất lớn đến sức khỏe và tính mạng của con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác.

[5] Đánh giá vai trò hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án trên Nguyễn Văn Huân là người đề suất, H bỏ tiền và trực tiếp đi mua ma túy về để bán lên Huân giữ vai trò chính. Hà Văn T là người thực hành tích cực nên giữ vai trò thứ hai. Do vậy Huân phải có hình phạt cao hơn hình phạt đối với Tân.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Bị cáo H có nhân thân xấu tại bản án số 18/2015/HSST ngày 09/4/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 03 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án (bản án đương nhiên được xóa án tích) nhưng khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo ra trại không lấy đó làm bài học cho bản. Ngày 26/4/2023 bị cáo lại phạm tội tiếp về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trước khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn T, T đầu thú khai nhận hành vi cất giấu 02 gói ma túy tại nơi ở của Hà Thanh Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách khám xét nơi ở của Th và thu giữ 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, mà H, T cất giấu, có khối lượng 0,279 gam. Đến 03 giờ 15 phút, ngày 26/4/2023, Hà Văn T đến Công an huyện Nam Sách khai nhận về hành

vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo Tân được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp và vật chứng:

+ Đối với 01 (một) phong bì số 234/KL-KTHS của PC09 Công an tỉnh Hải Dương ký hiệu T1, bên trong có 01 (một) mảnh giấy trắng và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) phong bì số 234/KL-KTHS của PC09 Công an tỉnh Hải Dương ký hiệu T2 bên trong có 0,224gam ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 02 (Hai) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo H: trong đó có 200.000đ tiền do bị cáo H bán ma túy Heroine cho anh Vũ Quang G là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại 300.000đ tiền do anh G không sử dụng vào việc mua ma túy nên trả lại cho anh G 300.000đ là phù hợp pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại IPONE 13 PROMAX của bị cáo H, bị cáo dùng làm công cụ liên hệ với anh G để bán ma túy cho Giáp nên tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

+ Đối với 01 sim điện thoại số 0363922689 thu giữ của bị cáo H không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông bán ma túy cho H nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Vũ Quang G, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,012 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để bán thân sử dụng. Bản thân Vũ Quang G chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Nam Sách đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Quang G về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ phù hợp pháp luật.

Đối với Hà Thanh Th không biết việc Nguyễn Văn H và Hà Văn T đã chia nhỏ, cất giấu ma túy tại chỗ ở của mình nên không xem xét xử lý là phù hợp pháp luật.

[11] Về án phí: Các Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Huân, Tân)

Áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS (đối với bị cáo T)

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Hà Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn H **28** (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/4/2023.

- Bị cáo Hà Văn T **25** (hai mươi năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/4/2023.

4. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì số 234/KL-KTHS của PC09 Công an tỉnh Hải Dương ký hiệu T1: bên trong có 01 (một) mảnh giấy trắng và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định;

+ 01 (một) phong bì số 234/KL-KTHS của PC09 Công an tỉnh Hải Dương ký hiệu T2: bên trong có 0,224gam ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định; 02 (Hai) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng); Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Tổng 500.000đ được niêm phong trong phong bì niêm phong chứa 500.000đ.

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Hà Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Hà Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- CQCSĐT Công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS Công an huyện Nam sách;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Nam sách;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Sách;
- Các Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương
- Lưu: Hồ sơ vụ án,
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

